

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

## BÁO CÁO TÓM TẮT

**Đánh giá tình hình triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 và công tác triển khai các luật, nghị quyết, chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 5**

Từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn do tác động của đại dịch COVID-19 và diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình thế giới, khu vực, nhiều vấn đề mới phát sinh nhưng dưới sự lãnh đạo sát sao của Đảng, với sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của Nhân dân, Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đã không ngừng nỗ lực, tích cực, chủ động, sáng tạo, quyết liệt, có nhiều cải tiến, đổi mới thiết thực, thích ứng linh hoạt với tình hình để hoàn thành khối lượng lớn công việc về xây dựng và triển khai thi hành pháp luật. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành 1.010 văn bản, bao gồm 23 luật và 101 nghị quyết của Quốc hội, 04 pháp lệnh và 882 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, điều chỉnh toàn diện mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, giám sát tối cao và quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước, góp phần quan trọng hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tăng cường bảo đảm quyền con người, quyền công dân, phục vụ có hiệu quả yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong khuôn khổ Hội nghị này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tập trung đánh giá tình hình triển khai thi hành đối với 23 luật và 28 nghị quyết được Quốc hội thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến nay và triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh các tháng cuối năm 2023 và năm 2024.

### **I. Về tình hình triển khai các luật, nghị quyết được ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 5**

#### **1. Kết quả đạt được**

Thực hiện chủ trương “gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật”, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Bộ, ngành, địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã quyết liệt, chủ động, kịp thời triển khai đưa các luật, nghị quyết của Quốc hội vào cuộc sống. Cụ thể:

##### **1.1. Đối với Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và đại biểu Quốc hội**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo đẩy mạnh truyền thông về hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, kịp thời thông tin đến cử tri và Nhân dân kết

qua các kỳ họp của Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, qua đó giúp các cơ quan, chính quyền địa phương, người dân, doanh nghiệp sớm nắm bắt các chính sách mới trong luật, nghị quyết, chủ động phương án, nguồn lực thực hiện.

- Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tăng cường các hoạt động giám sát chuyên đề, chất vấn, xem xét báo cáo của Chính phủ và các cơ quan về công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết; đánh giá sâu việc tổ chức thực hiện pháp luật trong một số lĩnh vực cụ thể thông qua việc xem xét, cho ý kiến về các báo cáo thường kỳ khác; chỉ đạo Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện luật, nghị quyết; ban hành Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15 hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật, yêu cầu các cơ quan của Quốc hội tập trung giám sát thực chất về nội dung, tránh hình thức, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng quý, từng năm để tháo gỡ vướng mắc, kiến nghị các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành pháp luật.

- Thực hiện chủ trương của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Đảng đoàn Quốc hội đã chỉ đạo triển khai rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, tài chính, chứng khoán..., hoàn thiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan đã tiến hành rà soát 1.651 văn bản quy phạm pháp luật, qua đó phát hiện một số quy định trong 07 luật và 130 văn bản dưới luật có sơ hở, bất cập hoặc có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp; trên cơ sở đó đã đề nghị Chính phủ, các cơ quan có liên quan sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để khắc phục.

- Triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình năm 2023, ngay trong thời gian tại kỳ họp thứ 5, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã kịp thời ban hành Nghị quyết phân công cơ quan trình, soạn thảo, thẩm tra các dự án thuộc Chương trình và dự kiến tiến độ xem xét, làm cơ sở để các cơ quan triển khai thực hiện. Đối với một số luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 5 đã có hiệu lực pháp luật, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã khẩn trương ban hành Nghị quyết quy định bổ sung một số chức vụ, chức danh của sĩ quan Công an nhân dân có cấp bậc hàm cao nhất là Thiếu tướng chưa được quy định trong Luật Công an nhân dân để kịp thời thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân; ban hành Kế hoạch về tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn theo Nghị quyết số 96/2023/QH15 và có văn bản gửi Ban Thường trực Tỉnh ủy, Thành ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu tại địa phương; thành lập Tổ công tác để giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội phối hợp với Chính phủ chỉ đạo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong một số lĩnh vực theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát tại kỳ họp thứ 6.

Hội nghị toàn quốc do Ủy ban Thường vụ Quốc hội phối hợp với Chính phủ tổ chức để đánh giá tình hình, kết quả triển khai thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến nay là hoạt động chưa có tiền lệ nhưng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm tăng cường sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật với tổ chức thực hiện pháp luật, qua đó tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả.

### *1.2. Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương*

Qua theo dõi, giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội cho thấy, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã chủ động, quyết liệt, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để triển khai thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội:

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo công tác tổ chức thi hành pháp luật; tổ chức 17 phiên họp chuyên đề pháp luật bên cạnh các phiên họp thường kỳ, đề ra nhiều giải pháp đổi mới, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường năng lực tổ chức thực thi pháp luật của các ngành, các cấp. Sau mỗi kỳ họp Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đều khẩn trương ban hành Danh mục và phân công cơ quan soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết<sup>1</sup>. Đối với một số luật mới hoặc có nội dung phức tạp, Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch riêng để triển khai thi hành như Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Thanh tra, Luật Khám bệnh, chữa bệnh; đồng thời, một số Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cũng ban hành kế hoạch của cơ quan, địa phương mình để triển khai thực hiện.

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tăng cường đôn đốc, kiểm tra, tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết. Đến ngày 23/8/2023, đối với 20 luật, nghị quyết được ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 4 đã có hiệu lực pháp luật và có nội dung giao quy định chi tiết, Chính phủ, các Bộ đã ban hành 39/50 văn bản quy định chi tiết, đạt tỷ lệ 78%. Đối với các luật được thông qua tại kỳ họp thứ 5 đã có hiệu lực pháp luật, Chính phủ đã ban hành 01 nghị định, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành 04 thông tư quy định chi tiết thi hành đầy đủ các nội dung được giao tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 luật về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và người nước ngoài tại Việt Nam. Các văn bản được ban hành về cơ bản đều bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần tích cực đưa luật, nghị quyết của Quốc hội vào cuộc sống. Chính phủ, Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh khẩn trương tổ chức triển khai Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 126/NQ-CP đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn

<sup>1</sup> Sau kỳ họp thứ 5 (tháng 5/2023), Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 kèm theo Danh mục gồm 37 văn bản cần ban hành để quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 5 và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản.

ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; thành lập Tổ công tác về rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15...

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hóa được Chính phủ chú trọng. Từ đầu nhiệm kỳ đến ngày 15/6/2023, Bộ Tư pháp đã tiến hành kiểm tra đối với 10.504 văn bản, phát hiện và chỉ đạo, tham mưu xử lý đối với 446 văn bản có nội dung trái pháp luật hoặc bất cập, không còn phù hợp. Chính phủ đã phê duyệt kết quả pháp điển đối với 266/271 đề mục, đăng tải công khai Bộ pháp điển trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp cận, khai thác, áp dụng pháp luật.

- Công tác truyền thông chính sách có nhiều đổi mới, giúp người dân, doanh nghiệp kịp thời nắm bắt nội dung các chính sách lớn, quan trọng ngay từ khâu soạn thảo, tạo điều kiện cho việc đóng góp ý kiến, tăng cường đồng thuận xã hội. Các Bộ, ngành, địa phương có nhiều giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Chính phủ quan tâm bảo đảm nguồn lực cho công tác xây dựng và triển khai, thi hành luật, nghị quyết, chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chất lượng nguồn nhân lực làm công tác pháp chế và thi hành pháp luật.

*1.3. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao* đã tổ chức quán triệt, tập huấn, triển khai thi hành Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự; phối hợp với các cơ quan có liên quan khẩn trương ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết. *Kiểm toán nhà nước* đã triển khai kiểm toán chuyên đề về việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, có ý kiến về chủ trương đầu tư đối với các dự án quan trọng quốc gia, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, cung cấp nhiều thông tin có giá trị giúp Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiến hành giám sát, xem xét các tờ trình, báo cáo của Chính phủ và quyết định các vấn đề quan trọng có liên quan.

*1.4. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* đã thực hiện phản biện xã hội đối với nhiều dự án luật quan trọng liên quan trực tiếp đến phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân; tăng cường công tác giám sát, tham gia xây dựng, đóng góp ý kiến đối với các dự án luật, nghị quyết trình Quốc hội.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau đây:

- Công tác giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đối với việc triển khai luật, nghị quyết có trọng tâm, trọng điểm nhưng chưa bảo đảm tính toàn diện; việc giám sát văn bản quy định chi tiết trong một số trường hợp chưa đánh giá đầy đủ về tính hợp pháp, thống nhất, tính khả thi và hiệu lực của văn bản, chưa bám sát yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội. Một số luật có số lượng nội dung giao quy định chi tiết nhiều, chưa bảo đảm tính cụ thể; còn một số

nội dung thuộc trách nhiệm ban hành văn bản quy định chi tiết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhưng chưa được các cơ quan chuẩn bị, trình theo đúng kế hoạch.

- Công tác tổ chức triển khai của Chính phủ đối với một số luật, nghị quyết còn chậm; tình trạng nợ đọng, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết chưa được khắc phục; công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại một số Bộ, ngành chưa được quan tâm đúng mức. Tính đến ngày 23/8/2023, đối với các luật, nghị quyết được ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 4 vẫn còn 11/50 văn bản (22%) thuộc trách nhiệm quy định chi tiết của Chính phủ, các Bộ chưa được ban hành, trong đó một số văn bản đã chậm từ 08 tháng đến 1,5 năm. Chính phủ vẫn đang “nợ” 02 nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 98/2023/QH15 đã có hiệu lực pháp luật; đồng thời, đối với 02 luật sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 (Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Khám bệnh, chữa bệnh), phải ban hành 39 văn bản quy định chi tiết nhưng đến nay chưa có văn bản nào được ban hành. Chất lượng một số văn bản chưa bảo đảm, vừa ban hành thời gian ngắn đã phải sửa đổi, bổ sung hoặc ngưng hiệu lực thi hành do không phù hợp với thực tiễn hoặc có bất cập, gây vướng mắc, cản trở sự phát triển; vẫn còn tình trạng sử dụng hình thức văn bản hành chính để quy định nội dung có tính quy phạm pháp luật...

### ***3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế***

Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận thấy, những tồn tại, hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan, nhưng trước hết là do người đứng đầu một số Bộ, ngành, địa phương chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm, chưa dành sự quan tâm thỏa đáng đến công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi phụ trách; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong một số trường hợp chưa nghiêm, chưa kịp thời xác định, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết, ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật...; kinh phí bảo đảm cho công tác tổ chức thi hành luật, nghị quyết còn khó khăn; số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng và thực thi pháp luật, công tác pháp chế ở một số Bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu.

### ***4. Các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả các luật, nghị quyết được ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 5***

Để khắc phục các bất cập, hạn chế, nâng cao hiệu quả triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội trong thời gian tới, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị:

4.1. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng được đề ra tại Văn kiện Đại hội XIII, các nghị quyết, kết luận của Trung ương, nhất là Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị. Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật, hoàn thiện cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm thượng tôn Hiến

pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

4.2. Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm tổ chức thi hành Hiến pháp, pháp luật; kịp thời ban hành kế hoạch triển khai thi hành các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua, bảo đảm nguồn lực và các điều kiện cần thiết cho việc thi hành luật, nghị quyết. Có giải pháp kiên quyết khắc phục tình trạng nợ đọng, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết; trước mắt cần tập trung chỉ đạo soạn thảo để ban hành 13 văn bản<sup>2</sup> quy định chi tiết thi hành 08 luật, nghị quyết đã có hiệu lực pháp luật còn nợ đọng, 39 văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Khám bệnh, chữa bệnh, 07 văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đấu thầu sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2024; nâng cao chất lượng, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản do Chính phủ, các Bộ, chính quyền địa phương ban hành. Tập trung chỉ đạo rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong một số lĩnh vực theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát tại kỳ họp thứ 6; tăng cường công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thông tư, văn bản hướng dẫn, không để làm phát sinh thủ tục, “giấy phép con”, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mới không phù hợp, thiếu tính khả thi; chấm dứt việc sử dụng hình thức văn bản hành chính để đặt ra thủ tục, yêu cầu khác với quy định của pháp luật. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, khắc phục kịp thời, hiệu quả tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức, xử lý nghiêm các vi phạm.

Đối với các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 5, trong quá trình triển khai thi hành, đề nghị Chính phủ lưu ý một số vấn đề quan trọng hoặc đang có nhiều vướng mắc, bất cập để hướng dẫn, có giải pháp xử lý hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và đúng quy định của luật, nghị quyết. Cụ thể như việc áp dụng các quy định mới của *Luật Đấu thầu* để tháo gỡ các vướng mắc trong mua sắm thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm; việc phân cấp cho Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt. Đối với *Luật Giá*, các Bộ cần rà soát, ban hành các văn bản về giá của hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền, nhất là đối với hàng hóa, dịch vụ mới được bổ sung tại Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, các hàng hóa, dịch vụ có thay đổi thẩm quyền, hình thức định giá; đánh giá năng lực chuyên môn nghiệp vụ về thẩm định giá của đội ngũ công chức, viên chức tại cơ quan, đơn

<sup>2</sup> Gồm 11 văn bản quy định chi tiết thi hành 06 luật, 01 nghị quyết được ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 4 và 02 nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

vị để bảo đảm thực hiện quy định mới về thẩm định giá của Nhà nước theo Điều 60 của Luật Giá khi có phát sinh. Đối với *Nghị quyết về lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn*, các địa phương cần khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, bảo đảm việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; trong quá trình thực hiện cần đặc biệt lưu ý các mốc thời gian trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm, thực hiện đúng quy định về cách tính tỷ lệ phiếu để bảo đảm khách quan, chính xác...

Đồng thời, đề nghị Chính phủ tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa phương thức, hình thức truyền thông chính sách, pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng các luật, nghị quyết đã có hiệu lực pháp luật, các văn bản có nhiều nội dung mới liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, an sinh xã hội, quyền và lợi ích của người dân, doanh nghiệp. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực pháp luật, hiện đại hóa phương thức, phương tiện tổ chức thực hiện pháp luật; củng cố, kiện toàn các tổ chức pháp chế, bộ máy tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Có cơ chế thích hợp bảo đảm và tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng hiệu quả kinh phí xây dựng và thi hành pháp luật.

4.3. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết trong lĩnh vực phụ trách. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục đổi mới cơ chế giám sát và phản biện xã hội, tăng cường vai trò giám sát của Nhân dân đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

4.4. Giao Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện thể chế, chú trọng xây dựng các đạo luật có nội dung cụ thể, hiệu lực trực tiếp. Tăng cường giám sát, đôn đốc việc triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội; thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm giám sát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực được phân công phụ trách, trọng tâm là giám sát việc ban hành văn bản quy định chi tiết; tăng cường hoạt động giải trình đối với công tác thi hành luật, nghị quyết, các vấn đề bức xúc được dư luận, cử tri quan tâm, có nhiều kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành pháp luật và giải pháp khắc phục; bám sát yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đồng hành với các Bộ, ngành, địa phương để kiến nghị giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực cho phát triển.

4.5. Đề nghị các Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội tiếp tục quan tâm đẩy mạnh công tác giám sát thi hành pháp luật, bao gồm giám sát việc triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội tại địa phương, làm rõ các bất cập, hạn chế, các quy định không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, đề xuất các giải pháp tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.

## **II. Về triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh các tháng cuối năm 2023 và năm 2024**

Theo Nghị quyết số 89/2023/QH15 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình năm 2023 và các nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Chương trình, tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023), Quốc hội sẽ xem xét, thông qua 09 luật, cho ý kiến đối với 08 dự án luật khác và trong năm 2024, Quốc hội xem xét, thông qua 18 luật, 01 nghị quyết, cho ý kiến về 02 dự án luật khác; bên cạnh đó, khối lượng công việc lập pháp có thể còn tăng thêm do tiếp tục bổ sung một số dự án mới vào Chương trình để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Với số lượng dự án trong Chương trình khá lớn, trong đó nhiều dự án có nội dung phức tạp, phạm vi tác động rộng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích của người dân và hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, đòi hỏi Chính phủ, các cơ quan, tổ chức được giao trình dự án, các cơ quan của Quốc hội phải xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, tập trung nguồn lực và đặc biệt phải hết sức quyết liệt trong triển khai thực hiện thì mới có thể hoàn thành Chương trình đã đề ra. Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện các biện pháp cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của các cơ quan tham gia trong quy trình lập pháp, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; trong trường hợp cần thiết, sẽ kiến nghị Quốc hội xem xét kéo dài thời gian kỳ họp thường kỳ, chia kỳ họp thành các đợt hoặc tổ chức kỳ họp chuyên đề về công tác lập pháp để có thể xem xét cho ý kiến, thông qua được nhiều dự án luật.

Để bảo đảm tiến độ, chất lượng triển khai Chương trình, hoàn thành kế hoạch đề ra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu các cơ quan nghiêm túc thực hiện các nội dung sau đây:

### ***1. Đối với cơ quan, tổ chức được giao soạn thảo, trình dự án***

- *Đối với 09 dự án trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 6*, đề nghị Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ theo kế hoạch làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan chủ trì thẩm tra để giải trình, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện các dự án đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Đặc biệt, đối với các dự án có phạm vi điều chỉnh rộng, nội dung phức tạp, tác động lớn đến đời sống Nhân dân và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, có nhiều nội dung, chính sách liên quan chặt chẽ đến nhau như Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi), đề nghị Chính phủ ưu tiên dành thời gian, kịp thời cho ý kiến về những vấn đề còn ý kiến khác nhau, thống nhất phương án xử lý để tiếp thu, chỉnh lý bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, đạt sự đồng thuận cao khi trình Quốc hội thông qua.

- *Đối với các dự án trình Quốc hội cho ý kiến lần đầu tại kỳ họp thứ 6 nhưng các cơ quan chưa trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến*, đề nghị Chính phủ chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện hồ sơ các dự án: (1) Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp, (2) Luật Lưu trữ (sửa đổi), (3) Luật Thủ đô (sửa đổi); đề nghị Tòa án nhân dân tối cao khẩn trương hoàn thiện hồ



sơ dự án Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi), gửi lấy ý kiến Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến tại phiên họp tháng 9/2023.

- *Đối với các dự án thuộc Chương trình năm 2024*, các cơ quan cần xây dựng ngay kế hoạch soạn thảo, trong đó xác định cụ thể nội dung, lộ trình thực hiện từng công việc, yêu cầu về kết quả hoàn thành; đồng thời, tập trung thời gian, nguồn lực triển khai soạn thảo, bảo đảm thận trọng, chắc chắn, làm tốt từng khâu, đặt yêu cầu cao về chất lượng, bảo đảm tiến độ đặt ra, bám sát và kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Trong quá trình soạn thảo cần lưu ý thực hiện nghiêm, thực chất việc tổng kết thi hành pháp luật, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đánh giá tác động kỹ lưỡng các chính sách, xây dựng luật có nội dung cụ thể, chi tiết để thi hành được ngay; chú trọng việc tham vấn và tiếp thu ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, ý kiến phản biện xã hội, tuân thủ chặt chẽ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Các cơ quan của Quốc hội được phân công thẩm tra, giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp thu, chỉnh lý** cần chủ động phối hợp chặt chẽ “từ sớm, từ xa” với các Bộ, cơ quan chủ trì dự án; tăng cường tham vấn, lấy ý kiến, khảo sát thực tiễn, chú trọng phát hiện và xử lý những quy định có dấu hiệu sơ hở, cài cắm “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ”, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực. Báo cáo thẩm tra phải thể hiện rõ quan điểm; đối với các vấn đề có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan thì phải chủ động báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lãnh đạo Quốc hội xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. Rà soát kỹ các quy định trong dự án, dự thảo trước khi trình xem xét, thông qua, nhất là các nội dung về phạm vi điều chỉnh, áp dụng pháp luật, điều khoản giao quy định chi tiết, quy định về hiệu lực của văn bản, điều khoản chuyển tiếp, bảo đảm tính khả thi, hạn chế tình trạng “luật khung, luật ống”, tránh vướng mắc trong quá trình áp dụng.

### **3. Đối với Chính phủ**

- Đề nghị Chính phủ tiếp tục dành nhiều thời gian để thảo luận tập thể, cho ý kiến kỹ các nội dung quan trọng, vấn đề còn có ý kiến khác nhau của các dự án luật cả trong quá trình soạn thảo và tiếp thu, chỉnh lý. Đối với các dự án luật, nghị quyết có nội dung phức tạp, phạm vi tác động lớn, các dự án điều chỉnh về tổ chức và hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân, việc thí điểm các chính sách mới, khác với quy định của luật hiện hành, đề nghị Ban cán sự Đảng Chính phủ chủ động báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền; bảo đảm dự án trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội phải được chuẩn bị kỹ cả về nội dung và kỹ thuật văn bản, có sự đồng thuận cao giữa các Bộ, ngành có liên quan. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan thực hiện đúng tiến độ trình dự án, khắc phục triệt để tình trạng chậm gửi hồ sơ dự án; hạn chế việc đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành văn bản đối với các trường hợp không thực sự cấp thiết để bảo đảm chất lượng văn bản; có cơ chế tạo điều kiện để các vị đại biểu Quốc hội tiếp cận, tham gia ý kiến sớm trước khi hồ sơ dự án chính thức được gửi đến các cơ quan của Quốc hội. Phân công lãnh đạo Chính phủ phụ trách dự án trực tiếp chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì thẩm tra trong việc tiếp thu, chỉnh lý; kịp thời

cho ý kiến về những vấn đề lớn, quan trọng, những chính sách mới được đại biểu Quốc hội, các cơ quan đề xuất bổ sung để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đối với việc đề xuất điều chỉnh, bổ sung Chương trình, đề nghị Chính phủ và các cơ quan lưu ý khẩn trương nghiên cứu, lập đề nghị trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, đưa vào Chương trình: (1) các dự án cần ban hành theo yêu cầu tại văn kiện, nghị quyết, kết luận của Đảng; là kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ lập pháp theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15, ưu tiên các dự án luật về thuế, nhất là xử lý nội dung liên quan đến áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu để kiến nghị sửa đổi, điều chỉnh chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, bảo đảm kịp thời áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024; (2) các dự án là kết quả rà soát pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội, Kế hoạch số 1392-KH/ĐĐQH15 của Đảng đoàn Quốc hội; (3) các dự án đã được Chính phủ đề nghị đưa vào Chương trình các năm trước nhưng chưa được chấp thuận và các dự án khác nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cuộc sống.

4. Bộ Tư pháp tiếp tục phát huy tốt hơn nữa vai trò là cơ quan tham mưu, giúp Chính phủ lập, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Chương trình; nâng cao chất lượng thẩm định, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của các dự án trình Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ hồ sơ dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết bảo đảm chất lượng theo quy định; làm tốt nhiệm vụ đầu mối giúp Chính phủ đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập, không còn phù hợp.

5. Đề nghị các Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội tiếp tục dành thời gian thỏa đáng để nghiên cứu, tham vấn ý kiến của các cơ quan, tổ chức ở địa phương, các chuyên gia, nhà khoa học và cử tri, nhất là lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; tổ chức thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến có chất lượng, góp phần hoàn thiện dự án luật, dự thảo nghị quyết.

6. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội ngành nghề, cộng đồng doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ tích cực thực hiện phản biện xã hội, tham gia đóng góp ý kiến hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết, bảo đảm pháp luật được ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, có tính khả thi, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, đưa đất nước tiếp tục phát triển nhanh, bền vững.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt đánh giá tình hình triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 và công tác triển khai các luật, nghị quyết, chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 5.

